

Bản án số: 21 /2022/HS-ST
Ngày 25/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Hồng Ninh

Hội thẩm nhân dân: - Ông Đào Minh Ngọc – Bí thư huyện đoàn

- Ông Nguyễn Thành Định – Hiệu trưởng trường

PTTH Hải Đảo

Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Văn Hồng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Vân Đồn tỉnh Quảng Ninh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Bà D Thị Bích Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2022/TLST - HS ngày 19 tháng 7 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2022/QĐXXST - HS ngày 10/8/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phùn Văn C**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày: 30/6/2005, tại huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh;

Nơi cư trú: Thôn XX, xã Đ, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ;

Họ tên cha: Phùn Chí G - Sinh năm 1978; Họ tên mẹ: Chiu Thị Lan - Sinh năm 1980;

Vợ, con: chưa có;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” – Có mặt.

- Người đại diện của bị cáo: Ông Phùn Chí G, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Thôn XX, xã Đ, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh; Là bố đẻ của bị cáo – Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Vũ Thị Uyên – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ninh – Có mặt.

* Người bị hại: Anh Bùi Văn Đ – sinh năm 1979; Nơi cư trú: Thôn ĐM, xã V, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh – Vắng mặt (Có đơn xin vắng mặt)

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Phùn Văn Q – sinh năm 1998; Nơi cư trú: Thôn XX, xã Đ, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh – Có mặt.

- Anh Lý Văn D - sinh năm 2004; Nơi cư trú: Thôn XX, xã Đ, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh – Vắng mặt (Có đơn xin vắng mặt)

- Chị Đinh Thị H - sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn ĐM, xã V, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh – Có mặt.

* Người làm chứng:

- Anh Vũ Duy H1 – sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn ĐT, xã Đông Xá, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh – Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 30/12/2021, sau khi uống rượu, Phùn Văn C (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 14S1-088.16 chở anh Lý Văn D đi theo hướng xã Đ - xã V. Khi đến đoạn đường đầu nối 15Km, thuộc thôn XX, xã Đ, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, anh D bị rơi điện thoại nên bảo C quay lại tìm. Do chỗ quay đầu xe ở xa nên C đã điều khiển xe đi ngược chiều trên phần đường hướng Đ - V, vừa đi vừa nhìn xuống đường để tìm điện thoại. Lúc này, anh Bùi Văn Đ (sinh năm 1979, trú tại thôn ĐM, xã V, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh) điều khiển xe mô tô BKS 14H6-0206 đi theo hướng Đ - V đến, thì C đánh lái xe sang trái nên phần đầu xe của anh Đ đã va chạm vào phần bên phải xe của C, làm hai xe bị đổ, còn anh Đ, anh D và C ngã xuống đường. Hậu quả: 02 xe mô tô bị hư hỏng; anh Đ bị thương tích tổn hại 87% sức khỏe, còn C và D bị thương tích nhẹ.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 30/12/2021, thể hiện: Hiện trường không còn nguyên vẹn, trời tối, có ánh sáng đèn đường. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn có dải phân cách cố định chia đường thành hai chiều riêng biệt. Vị trí xảy ra tai nạn thuộc phần đường bên phải hướng Đ - V, rộng 10,5m, mặt đường hơi dốc về phía xã V, có vạch sơn đứt quãng chia đường thành 02 làn. Bên phải giáp với lề đất là phần đường rộng 2,8m, ngăn cách với làn đường bên trong bằng vạch sơn liền. Cách vị trí xảy ra tai nạn 150m về phía 02 đầu đoạn đường nơi xảy ra tai nạn, có biển báo hiệu cấm đi ngược chiều. Lấy mép đường bên phải hướng đi xã V làm mép chuẩn và cột mốc ký hiệu H7/16 làm mốc chuẩn. Các dấu vết, phương tiện tại hiện trường thể hiện như sau:

(1) Dấu vết chất lỏng màu xám, dạng nhỏ giọt, bắn tóe, nghi là dầu máy, tâm vết cách mép chuẩn 1,55m và cách mốc chuẩn 44,5m. Dấu vết này có 03 chiều hướng, gồm: Hướng thứ nhất từ tâm vết chéo vào mép chuẩn; hướng thứ hai từ tâm vết vào lòng đường; hướng thứ ba từ tâm vết về phía xã V.

(2) Dấu vết cày trượt mặt đường, đứt quãng, dài 3,15m, điểm rộng nhất 0,6m, hướng chéo từ tâm đường vào mép chuẩn; điểm đầu cách mép chuẩn 0,9m và cách tâm vết (1) là 1,1m về phía xã V; điểm cuối cách mép chuẩn 0,4m.

(3) Vị trí xe mô tô BKS 14S1-088.16 dựng trên đường, đầu xe chéo về phía lòng đường, đuôi xe trên lề đất bên phải; trục bánh trước cách mép chuẩn 0,6m và cách điểm cuối vết (2) là 0,2m về phía xã Đ; trục bánh sau cách mép chuẩn 0,35m.

(4) Dấu vết màu hồng, dạng nhỏ giọt, nghi là máu, kích thước (15,7x3,1)m, tâm vết cách mép chuẩn 1,6m và cách tâm vết (1) là 2,5m.

(5) Dấu vết các mảnh nhựa vỡ, giày, mũ bảo hiểm rơi trên mặt đường, kích thước (24,6x5,1)m, tâm vết cách mép chuẩn 2,5m và cách tâm vết (1) là 7,45m.

(6) Dấu vết cày trượt mặt đường, dài 17,8 m, điểm rộng nhất 0,35m, hướng chệch từ mép chuẩn về phía lòng đường; điểm đầu cách mép chuẩn 2,6m và cách tâm vết (1) là 5,6m về phía xã V; điểm cuối cách mép chuẩn 5,8m.

(7) Dấu vết màu nâu đỏ, dạng vũng, nghi là máu, kích thước (2,7x2,2)m, tâm vết cách mép chuẩn 5,4m và cách điểm đầu vết (6) là 8m về phía xã V.

(8) Vị trí xe mô tô BKS 14H6-0206 dựng trên đường, đầu xe chệch từ tâm đường vào dải phân cách cố định, đuôi xe chệch vào mép chuẩn; trục bánh trước cách mép chuẩn 5,8m; trục bánh sau cách mép chuẩn 5,8m và cách điểm cuối vết (6) là 0,2m về phía xã V.

Kết quả khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông:

- Xe mô tô BKS 14S1-088.16: Xe không có gương chiếu hậu hai bên. Mặt nạ, ốp nhựa đầu xe, đèn pha bật khớp nối. Phần bên phải đầu xe vỡ nhựa, mài xước hướng từ trước về sau; phần bên trái đầu xe bám dính đất. Mất cụm xi nhan trước bên phải; mặt nhựa đèn xi nhan trước bên trái trầy xước nhựa hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên. Vỡ ốp nhựa sau cổ xe. Gãy mất tay pH1 bên phải. Tay nắm bên phải rách bọc cao su, đẩy dòn hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên; tay nắm bên trái trầy xước kim loại, bám dính đất. Cánh yếm trước bên phải mất nhựa, bật khớp nối, bề mặt mất bụi, mất sơn bả để lộ chất màu đen. Ống giảm sóc trước bên phải mài xước kim loại hướng từ trước về sau. Mặt bên phải lốp bánh trước bám dính nhiều chấm chất lỏng nghi dầu máy. Mặt bên phải đầu bò xe mài xước kim loại. Vỡ gãy busi máy. Vỡ mặt ngoài bên phải lốc máy, chảy dầu máy, để lộ máy phía trong. Giá đỡ chân trước bên phải mất cao su, đẩy dòn hướng từ trước về sau, từ ngoài vào trong; bề mặt lõi kim loại trầy xước. PH1 chân cong vênh biến dạng hướng từ trước về sau, từ trong ra ngoài, bám dính dầu máy. Vỡ mất ốp nhựa bên phải thân xe. Cần khởi động xe cong gập, đẩy dòn hướng từ trước về sau. Ống kim loại ống xả trầy xước hướng từ trước về sau. Cánh yếm bên trái bám dính chất màu đỏ nâu nghi máu. Giá đỡ chân trước bên trái rách cao su, lộ lõi kim loại, cong vênh hướng từ dưới lên trên. Tay xách bên trái trầy xước nhựa, bám dính đất. Tình trạng kỹ thuật phương tiện: Xi nhan trước bên trái và còi hoạt động.

- Xe mô tô BKS 14H6-0206: Vỡ mặt nạ, ốp nhựa đầu xe, mặt kính đồng hồ, đèn pha, xi nhan trước bên phải. Gãy gương chiếu hậu và đầu tay pH1 bên phải; bề mặt trong đầu tay pH1 mài xước kim loại, bám dính chất màu đỏ. Rẻ chần bùn trước mài xước nhựa, hướng từ trước về sau. Trục trước bên phải cong vênh, biến dạng, hướng từ trước về sau. Bề mặt cụm pH1 trước mài xước kim loại, hướng từ trước về sau. Bên phải vành bánh trước cong vênh, biến dạng từ ngoài vào tâm, bề mặt bám dính dầu. Cổ phốt bật khớp nối. Vỡ mất cánh yếm bên phải. Cụm ổ khoá khởi động xe mài xước nhựa, bật khớp nối, hướng từ trước về sau. Gãy móc treo kim loại để đồ. Ốp nhựa bên phải thân xe vỡ, bám dính chất màu nâu đỏ. Vỡ bật ốp nhựa lốc máy; khung kim loại bảo vệ lốc máy

đẩy dòn, hướng từ trước về sau. PH1 chân đẩy dòn, hướng từ trước về sau, bề mặt trầy xước kim loại. Giá đỡ chân trước bên phải mất cao su, đẩy dòn hướng từ trước về sau. Ốp gương chiếu hậu bên trái mài xước nhựa. Đầu tay nắm bên trái mài xước cao su, lộ lõi kim loại. Đầu bên trái chân chống giữa trầy xước kim loại. Không kiểm tra được tình trạng kỹ thuật do hư hỏng của phương tiện.

Tại tóm tắt hồ sơ bệnh án ngày 19/01/2022 của Trung tâm y tế huyện Vân Đồn, xác định: Trong máu của Phùn Văn C có định lượng Ethanol là 22,3mmol/L tương đương 102,7mg/100mL.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 118/22/TgT ngày 15/02/2022 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Bùi Văn Đ là 87%.

Tại kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 15/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Vân Đồn, kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS 14H6-0206 là 668.000 đồng; xe mô tô BKS 14S1-088.16 là 4.753.000 đồng.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn do Phùn Văn C điều khiển xe mô tô BKS 14S1-088.16, không có giấy phép lái xe theo quy định, trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ, đi không đúng phần đường quy định, đã vi phạm khoản 8, 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Phùn Văn C khai nhận:

Bị cáo không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, Khoảng 20 giờ ngày 30/12/2021, sau khi uống rượu, bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 14S1- 088.16 chở anh Lý Văn D đi theo hướng xã Đ - xã V. Khi đến đoạn đường đầu nối 15Km, thuộc thôn XX, xã Đ, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, anh D bị rơi điện thoại nên bảo bị cáo quay lại tìm. Do chỗ quay đầu xe ở xa nên bị cáo đã điều khiển xe đi ngược chiều trên phần đường hướng Đ - V, vừa đi vừa nhìn xuống đường để tìm điện thoại. Đi được một đoạn ngắn, khi đến đoạn đường dốc, bị cáo phát hiện phía trước có ánh đèn xe mô tô đi cùng làn đường nhưng ngược chiều, do anh Bùi Văn Đ điều khiển, bị cáo đánh lái xe sang trái nên phần đầu xe của anh Đ đã va chạm vào phần bên phải xe của bị cáo, làm hai xe bị đổ, anh Đ, anh D và bị cáo ngã xuống đường.

Bị cáo thừa nhận đã điều khiển xe mô tô đi ngược chiều đường, là nguyên nhân trực tiếp gây ra tai nạn, thừa nhận thương tích 87% sức khỏe của anh Đ là do lỗi của bị cáo gây ra. Khi sự việc xảy ra, bị cáo đã cùng với gia đình thăm hỏi, động viên và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại với tổng số tiền là 100.000.000 đồng. Chiếc xe mô tô bị cáo điều khiển và gây tai nạn là xe của anh trai bị cáo tên là Phùn Văn Q, ngày 30/12/2021, anh Q để xe ở nhà, bị cáo tự ý lấy xe đi và không nói cho anh Q biết.

Khi tai nạn xảy ra, bị cáo điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 30 – 40 km/h, bản thân bị cáo cũng bị một số thương tích gãy ngón 3, ngón 4 bàn tay phải và bị trầy xước ở bàn chân phải. Bị cáo không có ý kiến G đối với kết luận về nguyên nhân gây ra thương tích của anh Đ, sau khi sự việc xảy ra, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, thừa nhận Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện, đúng người, đúng tội, không oan.

Người bị hại anh Bùi Văn Đ có lời khai:

Do bản thân anh bị thương tích nặng, nên anh không nhớ được chi tiết vụ việc, mà chỉ nghe mọi người nói lại là xe mô tô do anh điều khiển va chạm với xe mô tô do cháu Phùn Văn C điều khiển, còn cụ thể chiều hướng, thời điểm, điểm va chạm và các tình tiết khác anh không nhớ. Anh có quan điểm đây là sự việc ngoài ý muốn, hiện nay sức khỏe của anh cũng đã dần ổn định, sau khi sự việc xảy ra, bị cáo và gia đình cũng đã đến thăm hỏi và bồi thường cho anh số tiền là 100.000.000 đồng. Anh không yêu cầu bị cáo và gia đình bị cáo phải bồi thường thêm cho anh bất kỳ khoản nào khác. Về hình phạt anh đã có đơn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện của bị cáo anh Phùn Chí G khai:

Anh là bố đẻ của bị cáo, ngay từ khi vụ án bị khởi tố, anh đã được các cơ quan tiến hành tố tụng mời tham gia với tư cách là người đại diện cho con trai anh là Phùn Văn C, bản thân anh thấy việc bị cáo bị truy tố và đưa ra xét xử là đúng người, đúng tội. Do bị cáo chưa đủ 18 tuổi và không có tài sản riêng, vì vậy anh đã cùng với gia đình bồi thường cho người bị hại số tiền 100.000.000 đồng. Đây là số tiền của gia đình anh do lao động mà có, anh không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại cho anh số tiền trên.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Phùn Văn Q khai: Anh là anh trai của bị cáo Phùn Văn C, chiếc xe mô tô biển kiểm soát 14S1 – 088.16 là do anh mua năm 2018, ngày 30/12/2021, anh để xe ở nhà, bị cáo C lấy xe đi anh không biết. Đến nay, cơ quan Công an đã trả lại cho anh chiếc xe này và giấy tờ xe để anh tự sửa chữa. Anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường và không có ý kiến G khác về việc này.

Anh Lý Văn D khai: Anh và bị cáo là bạn bè của nhau, ngày 30/12/2021, anh cùng với bị cáo đi xe mô tô do bị cáo điều khiển đến thôn Đài Van xã Đ chơi. Trên đường đi do bị rơi điện thoại, anh đã bảo bị cáo quay lại để tìm và bị cáo đã điều khiển xe mô tô đi ngược chiều dẫn đến tai nạn va chạm với xe của anh Bùi Văn Đ. Khi tai nạn xảy ra, bản thân anh chỉ bị xây xước nhẹ ngoài da, đến nay đã bình phục hoàn toàn, vì vậy, anh đã từ chối đi giám định thương tích và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường G và không có ý kiến G khác về việc này.

Chị Đinh Thị H khai: Chị là vợ của anh Bùi Văn Đ, chiếc xe mô tô BKS 14H6 – 0206 anh Đ điều khiển ngày 30/12/2021, là tài sản của vợ chồng chị, do vợ chồng chị mua lại của anh Vũ Duy H1 nhà ở xã Đông Xá, huyện Vân Đồn, công tác tại Lữ đoàn 242 quân khu 3, đến nay cơ quan Công an đã trả lại cho vợ chồng chị chiếc xe này để tự sửa chữa. Chị cũng xác nhận gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh Đ số tiền 100.000.000 đồng, đến nay chị không yêu cầu bị cáo phải bồi thường và không có ý kiến G khác về việc này.

Người làm chứng: Anh Vũ Duy H1 là người đã bán chiếc xe mô tô BKS 14H6 – 0206 cho anh Đ, chị H có lời khai phù hợp với lời khai của chị Đinh Thị H và tài liệu xác minh của cơ quan điều tra về nguồn gốc và sự mua bán chiếc xe trên. Anh khẳng định chiếc xe mô tô BKS 14H6 – 0206 hiện thuộc sở hữu của anh Đ, chị H, bản thân anh không có quyền, nghĩa vụ G đối với chiếc xe này.

Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ nhận thức còn rất hạn chế, không biết chữ, tại thời điểm phạm tội là

người chưa thành niên, 16 tuổi 6 tháng. Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, tích cực cùng với gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại và được người bị hại viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và là người chưa thành niên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Tại bản cáo trạng số 18/CT - VKSVD ngày 19/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn truy tố bị cáo Phùn Văn C tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn giữ nguyên quyết định truy tố Phùn Văn C theo nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260 (thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1,2,5 Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phùn Văn C từ 21 (hai mươi một) tháng tù đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 42 (bốn mươi hai) tháng đến 48 (bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Phùn Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của đại diện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ ngày 30/12/2021, tại đường đèo nối 15Km, thuộc thôn XX, xã Đ, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, Phùn Văn C điều khiển xe mô tô BKS 14S1-088.16 có dung tích xilanh 109cm³ nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định, trong máu có nồng độ cồn 102,7mg/100mL, đi theo hướng xã V - xã Đ, phía sau chở anh Lý Văn D, do không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ, đi không đúng phần đường quy định, nên phần bên phải xe mô tô của C đã va chạm với phần đầu xe mô tô BKS 14H6-0206 do anh Bùi Văn Đ điều khiển

đi hướng ngược chiều. Hậu quả: Anh Đ bị thương tích tổn hại 87% sức khỏe; xe mô tô BKS 14H6-0206 bị hư hỏng thiệt hại 668.000 đồng, xe mô tô BKS 14S1-088.16 bị hư hỏng thiệt hại 4.753.000 đồng.

Bị cáo Phùn Văn C có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi vô ý trực tiếp; Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe của công dân. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức về pháp luật, là người điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh lớn tham gia giao thông, phải có giấy phép lái xe và khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông không được sử dụng rượu, bia, các chất kích thích khác, cũng như sự nguy hiểm của phương tiện khi tham gia giao thông trên đường, nhưng do chủ quan, đi vào đường ngược chiều, gây tai nạn giao thông, dẫn đến phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định,...”

[3] Viện kiểm sát truy tố bị cáo Phùn Văn C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Bị cáo là người chưa thành niên, tại thời điểm phạm tội đã 16 tuổi 6 tháng, có thể đã nhận thức được các quy định của pháp luật về an toàn giao thông đường bộ, nhưng do chủ quan dẫn đến phạm tội, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn, vì vậy cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội, đã tích cực động viên, cùng gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại; Phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi; Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, không biết chữ là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[6] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy, tình hình tội phạm liên quan đến an toàn giao thông đường bộ có chiều hướng diễn biến phức tạp, vì vậy, cần phải xử lý nghiêm. Tuy nhiên, xét bị cáo là người chưa thành niên, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vì vậy, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy, mức hình phạt tù áp dụng đối với bị cáo dưới mức khởi điểm của điều luật và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình, cũng đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa C, thể hiện sự nhân Đ, khoan hồng của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải tiếp tục phải bồi thường bất cứ khoản tiền nào khác, vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

[10] Về xử lý vật chứng: Vật chứng vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh Phùn Văn Q xe mô tô BKS 14S1-088.16, trả lại cho anh Bùi Văn Đ, chị Đinh Thị H xe mô tô BKS 14H6-0206, các anh chị nêu trên không có ý kiến G, vì vậy không xét.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người bị hại, Người đại diện của bị cáo, Người bào chữa, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm a, b khoản 2 Điều 260 (thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1,2,5 Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phùn Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Xử phạt:

- Phùn Văn C 21 (hai mươi một) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 42 (bốn mươi hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phùn Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh và gia đình để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách, trong trường hợp Phùn Văn C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết hoặc buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc

người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

- Căn cứ: Điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, biện pháp ngăn chặn tại lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú: Số 12 ngày 19/7/2022; Quyết định Tạm hoãn xuất nhập cảnh số 15 ngày 19/7/2022 áp dụng đối với bị cáo Phùn Văn C bị hủy bỏ.

- Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Căn cứ: Khoản 1, khoản 2 và khoản 4 Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo, người đại diện của bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn
- CQCSĐT, THAHS Công an huyện Vân Đồn
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Đồn
- Bị cáo, Bị hại, người đại diện, người bào chữa, người liên quan, THA
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Hồng Ninh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đào Minh Ngọc – Nguyễn Thành Định

Lê Hồng Ninh

Nơi nhận:

- Tòa án, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn
- CQCSĐT, THAHS Công an huyện Vân Đồn
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Đồn
- Bị cáo, Bị hại, người liên quan, THA
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Hồng Ninh